

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA VÌ – TP. HÀ NỘI**

Bản án số: 222/2023/HNGĐ-ST

Ngày 26 tháng 5 năm 2023

“*V/v: Tranh chấp hôn nhân gia đình*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thuật, ông Nguyễn Đại Huy.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đỗ Duy Liệu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 5 năm 2023. Tại Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 92/2023/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2023. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 08/5/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thùy D, sinh năm: 1997.

Bị đơn: Anh Chu Minh T, sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: Thôn YT, xã SĐ, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

(*Chị D, anh T có mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Vũ Thùy D trình bày: Chị và anh T kết hôn năm 2014, đăng ký kết hôn tại UBND xã SĐ, huyện Ba Vì. Hai bên kết hôn trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn chung sống tại thôn YT, xã SĐ, huyện Ba Vì. Chị và anh T sống hạnh phúc với nhau được chín năm thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do chị và anh T bất đồng quan điểm, trong cuộc sống hay cãi cọ, không tìm được tiếng nói chung,

vợ chồng không quan tâm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với anh T.

Con chung: Vợ chồng có một con chung là Chu Minh Q, sinh ngày 28/6/2015. Khi ly hôn, chị xin nuôi con, yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng.

Tài sản chung, nợ chung, tài sản riêng: Chị D xác nhận không có.

Tại bản tự khai ngày 03/3/2023 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Chu Minh T khai: Về thời gian kết hôn, thời gian chung sống đúng như chị D trình bày, anh và chị D sống hạnh phúc được chín năm thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm. Nay chị D xin ly hôn, anh cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh đồng ý ly hôn với chị D.

Con chung: Vợ chồng có một con chung là Chu Minh Q, sinh ngày 28/6/2015. Khi ly hôn, anh xin nhận nuôi con, không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung, tài sản riêng: Anh T cũng xác nhận không có.

Tại biên bản nghị lời khai ngày 28/4/2023, cháu Chu Minh Q khai: Cháu là con duy nhất của mẹ Vũ Thùy D, bố Chu Minh T, nếu bố mẹ cháu ly hôn, cháu xin ở với mẹ.

* Tại phiên tòa, chị Vũ Thùy D và anh Chu Minh T vẫn giữ quan điểm của mình.

*** Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:**

+ **Về tố tụng:** Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ **Về nội dung vụ án:**

- căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình chị D được ly hôn với anh T.

- Căn cứ các Điều 81, 82, 83 và 110 Luật Hôn nhân và gia đình giao cháu Chu Minh Q, sinh ngày 28/6/2015 cho chị D nuôi dưỡng. Buộc anh T cấp dưỡng nuôi cháu Chu Minh Q mỗi tháng là 1.500.000 đồng đến khi cháu Q đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu mới

- Về tài sản chung, riêng, nợ chung: Do chị D và anh T đều khai không có nên không xét.

- Về án phí: Chị D, anh T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng dân sự: Chị Vũ Thùy D làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội giải quyết cho được ly hôn và nuôi con với anh Chu Minh T, quan hệ pháp luật giải quyết là ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn theo quy định tại khoản 1 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Chị D, anh T cùng có hộ khẩu thường trú tại huyện Ba Vì nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội theo quy định tại khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị D, anh T kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã SĐ, huyện Ba Vì ngày 16/12/2014 là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng đã có thời gian chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, hai anh chị không chung chí hướng xây dựng hạnh phúc gia đình, vợ chồng đã sống ly thân nhau. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị D và anh T.

[3] Về con chung: Chị D, anh T đều thừa nhận có một con chung là Chu Minh Q, sinh ngày 28/6/2015. Chị D xin nhận nuôi con, yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/tháng, anh T cũng xin nhận nuôi con, không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con. Việc nuôi con chưa trưởng thành là trách nhiệm của cha mẹ, xét nguyện vọng nuôi con của chị D, anh T là chính đáng tuy nhiên cháu Q còn nhỏ cần có sự chăm sóc tận tụy, chu đáo của mẹ, cháu Q có nguyện vọng được ở với chị D. Nên áp dụng các Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao cháu Chu Minh Q cho chị Vũ Thùy D nuôi dưỡng đến khi cháu Q tròn 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác. Anh T được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Vũ Thùy D yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng, anh T lao động tự do, thu nhập không ổn định, việc chị D yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng là cao so với mức chung ở địa phương. Áp dụng Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình, buộc anh Chu Minh T cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 5/2023 đến khi cháu Q tròn 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu thay đổi khác.

[4] Về tài sản chung, riêng, nợ chung: Do D, anh T đều khai không có nên Hội đồng xét xử không xét..

[5] Về án phí: Chị Vũ Thùy D phải chịu án phí ly hôn, anh Chu Minh T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 55, các Điều 81, Điều 82; Điều 83 và 110 Luật hôn nhân và gia đình. Các Điều 147, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14. **Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thùy D và anh Chu Minh T.

2. Về con chung: Giao cháu Chu Minh Q, sinh ngày 28/6/2015 cho chị Vũ Thùy D nuôi dưỡng đến khi cháu Q đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu khác. Anh T được quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

Anh Chu Minh T cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 5/2023 đến khi cháu Q tròn 18 tuổi hoặc đến khi chị D có yêu cầu thay đổi khác.

3. Về tài sản chung, riêng, nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí: Chị Vũ Thùy D phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị D đã nộp tại Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Ba Vì theo biên lai số AA/2020/ 0060823.

- Anh Chu Minh T phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

5. Quyền kháng cáo: Chị Vũ Thùy D, anh Chu Minh T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- UBND xã SĐ.
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Trọng Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trọng Đức

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội
- VKSND huyện
- Người tham gia tố tụng
- UBND xã SĐ.
- THA dân sự
- Lưu hồ sơ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Trọng Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trọng Đức